

Số: 03 /2025/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 01 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức chi bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15,  
Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15,  
Luật Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ khoản 8 Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định mức chi bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

b) Các nhiệm vụ chi khác không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

#### 2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai;

b) Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất theo quy định của pháp luật;

c) Các đối tượng khác liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất.

## **Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**

1. Mức chi quy định tại Quyết định này là mức chi tối đa, căn cứ tính chất, khối lượng, đặc điểm công việc của từng dự án và tình hình thực tế do đơn vị, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường lập, trình phê duyệt dự toán bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

2. Đối với các dự án, tiểu dự án thực hiện trong điều kiện bình thường (*không phải thực hiện cưỡng chế*) thì tổng mức kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không quá 2,2% tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án.

Đối với các dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư, dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến, tổng mức kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm (*nếu có*) thì căn cứ theo khối lượng công việc thực tế để lập dự toán và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

## **Điều 3. Quy định mức chi bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất**

1. Mức chi bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

a) Chi tổ chức họp với người có đất, chủ sở hữu tài sản trong khu vực thu hồi để phổ biến, tuyên truyền các chính sách, pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và tiếp nhận ý kiến, tổ chức vận động người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất để thực hiện dự án: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí và mức chi hội nghị tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh Lâm Đồng;

b) Chi điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất, xác định nguồn gốc đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi, gồm:

- Phát tờ khai, hướng dẫn người có đất, chủ sở hữu tài sản kê khai; trích đo địa chính thửa đất đối với thửa đất tại nơi chưa có bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; đo đạc xác định diện tích thực tế các thửa đất nằm trong ranh giới khu đất thu hồi để thực hiện dự án (*nếu có*) của từng người có đất thu hồi làm căn cứ thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong trường hợp phải đo đạc lại; kiểm kê số lượng nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng chủ sở hữu tài sản; kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản cụ thể; tính toán giá trị thiệt hại về đất, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác: 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*)/người/ngày;

- Chi phí đăng báo và phát sóng trên đài phát thanh hoặc truyền hình: Tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán, xác định mức bồi thường, hỗ trợ đến khâu phê

duyệt phương án, thông báo công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*)/người/ngày;

d) Chi tổ chức thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định: 180.000 đồng (*một trăm tám mươi nghìn đồng*)/người/ngày;

đ) Chi phục vụ việc hướng dẫn thực hiện, giải quyết những vướng mắc trong tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định: 180.000 đồng (*một trăm tám mươi nghìn đồng*)/người/ngày;

e) Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (*nếu có*): 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*)/người/ngày;

g) Các nội dung chi liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định: Thực hiện theo mức chi thực tế, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp, gồm:

- Chi thuê nhà làm việc, thuê và mua sắm máy móc, trang thiết bị để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường và cơ quan thẩm định;

- Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc (bưu chính, điện thoại), xăng xe;

- Các nội dung chi khác liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

## 2. Mức chi tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

a) Chi thông báo, tuyên truyền, vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất: 180.000 đồng (*một trăm tám mươi nghìn đồng*)/người/ngày;

b) Chi phục vụ công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi: 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*)/người/ngày;

c) Chi phí bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng: 180.000 đồng (*một trăm tám mươi nghìn đồng*)/người/ngày;

d) Các nội dung chi, mức chi được xác định theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật, gồm:

- Chi mua nguyên liệu, nhiên liệu, thuê phương tiện, thiết bị bảo vệ, y tế, phòng chống cháy nổ, các thiết bị, phương tiện cần thiết khác phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: Tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật;

- Chi phí niêm phong, phá, tháo dỡ, vận chuyển tài sản; di chuyển người bị cưỡng chế và người có liên quan ra khỏi khu đất cưỡng chế, chi thuê địa điểm, nhân công, phương tiện bảo quản tài sản và các khoản chi phí thực tế hợp pháp

khác phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện bảo quản tài sản khi thực hiện cưỡng chế thu hồi đất trong trường hợp chủ sở hữu tài sản không thanh toán;

- Chi cho công tác quay phim, chụp ảnh phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất;

- Các nội dung chi khác liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

#### **Điều 4. Quy định chuyển tiếp**

1. Đối với các dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt dự toán chi bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chi phí cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất trước ngày quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quyết định đã được phê duyệt.

2. Đối với các dự án đã lập dự toán chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chi phí cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất nhưng chưa được phê duyệt thì thực hiện theo mức chi quy định tại quyết định này.

#### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2025.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc/Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐB Quốc hội đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Đài PTTH tỉnh Lâm Đồng;
- Báo Lâm Đồng;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Trung tâm tích hợp dữ liệu và chuyển đổi số;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Website VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐC, ĐC1, TH2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Hồng Thái**